

Số: /BC-UBND

Mường Hoong, ngày tháng năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, cận nghèo; xác định hộ nông lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn Mường Hoong**

-----

*Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 06/9/2023 của UBND huyện Đăk Glei về việc Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện;*

*Căn cứ Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 8/9/2023 của UBND Mường Hoong về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023;*

UBND Mường Hoong báo cáo kết quả sơ bộ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã như sau:

#### **I. CÔNG TÁC LÃNH CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Trên cơ sở các văn bản<sup>1</sup> UBND huyện Đăk Glei, UBND xã đã kịp thời ban hành các văn bản<sup>2</sup> trong tổ chức, chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023, Cử công chức chuyên môn và đội ngũ rà soát viên của xã tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ và những điểm mới trong công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023

- Căn cứ Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023 các thôn bám sát các văn bản quy định về thời gian, tiến độ của cấp trên để

---

<sup>1</sup>, Chính phủ ban hành Nghị định số 07/2021/NĐ-CP quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 quy định về các tiêu chí đo lường nghèo đa chiều; chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025; áp dụng cho đối tượng là hộ gia đình và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia công tác giảm nghèo và an sinh xã hội. Tại Nghị quyết 07, Chính phủ đã quy định chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2021 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; Căn cứ Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐTBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - TB&XH xác thực hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Công văn số 2752/LĐTĐTBXH-VPQGGN ngày 19/7/2023 của Bộ Lao động - TB&XH về rà soát và gửi dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023; Hướng dẫn số 04/HD-SLĐTĐTBXH ngày 18/09/2023 của Sở LĐTĐTBXH tỉnh Kon Tum về Hướng dẫn rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp coa MSTB năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 15/9/2022 của UBND huyện Đăk Glei về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện năm 2022;

<sup>2</sup> Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 8/9/2023 của UBND Mường Hoong về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023;

tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023.

- Công tác tuyên truyền: UBND xã thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền chỉ đạo về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023 đến các thôn, làng trên địa bàn để nhân dân được biết; các cuộc họp xét tại cơ sở đều tổ chức dân chủ, công khai từ đó tạo được sự đồng thuận cao trong nhân dân.

- Công tác niêm yết, công khai và phúc tra: Sau khi có kết quả rà soát sơ bộ UBND xã tiến hành niêm yết công khai danh sách tại trụ sở UBND xã, nhà rông các thôn để người dân biết.

## **II. KẾT QUẢ SƠ BỘ RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2023**

Tổng số hộ nghèo cuối năm 2022 là 336 hộ chiếm tỷ lệ 38,84%

Tổng số hộ cận nghèo cuối năm 2022 là 137 hộ chiếm 15,84%

### **2. Kết quả sơ bộ, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ**

#### **2.1. Hộ nghèo, hộ thoát nghèo**

- Tổng số hộ nghèo chung toàn xã năm 2023 là 223 hộ, chiếm 25,49% so với tổng số hộ dân cư tại thời điểm rà soát.

- Tổng số hộ thoát nghèo toàn xã năm 2023: 113 hộ

- Tổng số hộ tái nghèo toàn xã năm 2023: 0 hộ

Tổng số hộ nghèo phát sinh toàn xã năm 2023: 1 hộ

#### **2.2. Hộ cận nghèo, thoát cận nghèo**

- Tổng số hộ cận nghèo toàn xã, năm 2023 là 139 hộ, chiếm 15,89 % so với tổng số hộ dân cư tại thời điểm rà soát.

- Tổng số hộ thoát cận nghèo toàn xã, năm 2023 là 65 hộ

- Tổng số hộ tái cận nghèo toàn xã năm 2023 là 0 hộ,

- Tổng số hộ cận nghèo phát sinh<sup>3</sup> toàn xã, năm 2023 là 0 hộ

\* Các Phụ lục gửi kèm theo báo cáo: Sơ bộ, gồm: Phụ lục số 7.1 và mẫu 4g kèm theo

### **3. Kết quả xác định hộ xác định hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023**

- Tổng số hộ qua triển khai có giấy đề nghị xác định hộ có mức sống trung bình toàn xã: 0 hộ, chiếm 0% tổng số hộ dân cư trên địa bàn.

- Tổng số hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 địa phương đã tiến hành công nhận theo quy định là 0 hộ (Có danh sách kèm theo).

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

---

<sup>3</sup> \* **Lưu ý:** Hộ cận nghèo phát sinh: Bao gồm số hộ qua rà soát vào danh sách hộ cận nghèo, trước thời điểm rà soát không thuộc danh sách hộ cận nghèo địa phương đang quản lý (trong giai đoạn 2016-2019 chưa là hộ cận nghèo); không bao gồm các hộ thuộc diện tái cận nghèo.

**1. Thuận lợi:** Công tác lãnh, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền xã đến công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023 được quan tâm chỉ đạo thường xuyên; phần lớn cán bộ, công chức rà soát viên được trung tập tham gia trực tiếp rà soát có tinh thần, trách nhiệm cao thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; công tác tuyên truyền, vận động, triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023 đảm bảo đúng quy trình được nhân dân đồng tình ủng hộ.

**2. Khó khăn:** Công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023 được tiến hành trong thời gian ngắn,

**3. Kết quả thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo tại xã**

Kết quả rà soát hộ nghèo năm 2023 từ 336 hộ nghèo năm 2022 giảm xuống còn 223 hộ nghèo năm 2023 tương ứng với từ 38,84% giảm xuống còn 25,49 %. Kết quả rà soát hộ cận nghèo năm 2023 từ 137 hộ cận nghèo tăng lên 139 hộ tương ứng với từ 15,84 % lên 15,89%.

Kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo so với kế hoạch là 13,35% đạt 148,3% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ xã đề ra (9-10%/năm) và đạt 123,6% so với chỉ tiêu UBND huyện giao cho xã (10,08% năm 2023)

Kết quả giảm tỷ lệ hộ cận nghèo so với kế hoạch là 0,05% không đạt so với chỉ tiêu UBND huyện giao cho xã (0,2% năm 2023)

Kết quả giảm nghèo đa chiều: Tỷ lệ nghèo đa chiều cuối năm 2023 41,38% đạt 13,35% so với chỉ tiêu UBND huyện giao (UBND huyện giao cho UBND xã giảm tỷ lệ nghèo đa chiều đến cuối năm 2023 còn 43,72%)

**4. Đánh giá các nhóm nguyên nhân nghèo, tái nghèo; phát sinh nghèo; nguyên nhân cận nghèo, cận nghèo phát sinh qua rà soát tại địa phương:**

Qua điều tra rà soát nhóm nguyên nhân nghèo, tái nghèo; phát sinh nghèo; nguyên nhân cận nghèo, cận nghèo phát sinh chủ yếu là do thiếu đất sản xuất, thiếu kinh nghiệm trong việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, một số hộ gia đình là người cao tuổi thường xuyên bị đau ốm phải nằm viện điều trị, hộ mất đi lao động chính...

**IV. ĐỀ XUẤT, GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI**

**Tiếp tục tổ chức phúc tra hộ nghèo, hoàn thiện các phiếu và các biểu tổng hợp để báo cáo chính thức về UBND huyện (qua phòng LĐTBXH)**

Hoàn thiện danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2022 để ban hành Quyết định công nhận và cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2022 áp dụng các chính sách an sinh xã hội năm 2023 trên địa bàn xã.

Xây dựng kế hoạch thực hiện các chế độ an sinh xã hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 của Ủy ban nhân dân Mường Hoong./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện (b/c);
- Phòng LĐ- TBXH huyện (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã (t/d);
- Các TV Ban chi đạo xã (t/h);
- Trưởng thôn các thôn (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**A Linh**